

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

## Event 301 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter ECH

KLLTTP: 41.60 #		NG MINH HIEN		Q05	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1	Banh Tien, Hung	8 Quan Go Vap	43.00	45.27	
2	NG Thai, Binh	8 Quan Phu Nhuan	45.00	45.40	
3	NG Tri, Viet	8 Quan 5	NT	50.90	
4	NG Vinh Thai, Bao	8 Quan 4	NT	50.94	
5	Pham Phuoc, Nhan r:+0.72	8 Quan Phu Nhuan	52.00	51.82	
6	Vu Dinh, Phuc	8 Quan 5	55.00	51.89	
7	NG Minh, Phu r:+0.71	8 Quan Phu Nhuan	NT	52.17	
8	Mach Trieu, Phong r:+0.58	8 Quan 3	NT	52.87	
9	Vo P Thien, An	8 Quan Phu Nhuan	52.00	52.95	
10	Tran P Uyen, Vy	8 Quan Phu Nhuan	54.00	52.98	
11	Phuong Trieu, Giang	8 Quan 5	52.00	52.99	
12	NG P Duc, Anh	8 Quan Tan Binh	NT	53.19	
13	Tran Thien, Minh	8 Quan 5	NT	53.80	
14	Vuong Tuan, Khang	8 Quan 5	52.00	54.54	
15	NG Anh, Quan r:+0.60	8 Quan Tan Binh	NT	55.11	
16	Tran Minh, Luan	8 Quan Tan Binh	NT	56.12	
17	Luu P Minh, Triet r:+0.87	8 Quan 3	NT	57.22	
18	Huynh N Le, Danh	8 Quan Tan Phu	NT	57.40	
19	Tran Manh, Thang r:+0.91	8 Quan 6	NT	57.60	
20	Tran N Dang, Khoa	8 Quan Phu Nhuan	56.00	58.34	
21	Dang Quang, Minh	8 Quan 1	1:00.00	58.89	
22	Vo L Manh, Toan	8 Quan Phu Nhuan	59.00	59.54	
23	Vo Minh, Khang	8 Quan 3	NT	59.85	
24	NG H Nam, Long	8 Quan 1	NT	1:00.09	
25	Tran Tri, Nguyen r:+0.44	8 Quan 1	NT	1:00.46	
26	Le V Anh, Khoa	8 Quan 1	NT	1:00.84	
27	Bui Dong, Khoa r:+0.63	8 Quan 1	NT	1:01.05	
28	Le T Phu, Hung	8 Quan 4	NT	1:01.09	
29	NG T Gia, Phuc	8 Quan 4	NT	1:01.94	
30	Dang Huy, Lam	8 Quan 3	NT	1:02.04	
31	Tran Xuan, Hieu	8 Quan 4	NT	1:02.09	
32	Tran Cat T, Khoi	8 Quan 1	NT	1:02.25	
33	Pham Ngan, Giang	8 Quan 10	NT	1:02.46	
34	Le Khanh, Nam	8 Quan 5	50.00	1:02.75	
35	NG Minh, Khoa	8 Quan 4	NT	1:03.20	
*36	NG L Anh, Khoa	8 Quan 4	NT	1:03.45	
*36	NG Vu Tuan, Anh	8 Quan 1	NT	1:03.45	
38	Pham Duc, Long	8 Quan 1	NT	1:04.57	
39	Tran Minh, Thien r:+0.78	8 Quan 10	NT	1:06.52	
40	Tran N Gia, Khang	8 Quan 4	NT	1:13.35	
41	NG Bao, Huy	8 Quan 3	NT	1:16.83	

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

**(Event 301 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
42 NG H Bao, Thinh	8	Quan 6	59.00	1:19.22
--- Phan Hai, Dang	8	Quan Tan Binh	NT	DQ
--- NG Huy, Khanh	8	Quan 1	NT	DQ
--- Tran Phuc, Minh	8	Quan 4	NT	NS

**Event 302 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 44.89 #		LE P HAI TRIEU		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG T Bao, Nghi r:+0.71	8	Quan 5	46.00	45.31
2 Truong Thanh, Truc	8	Quan 5	46.00	46.58
3 Dang Nguyen, Vy	8	Quan Phu Nhuan	46.00	46.69
4 NG D Phuong, Anh r:+0.85	8	Quan Phu Nhuan	48.00	47.85
5 Lam T Bao, Chau	8	Quan 10	44.00	48.11
6 NG Thao, Nhan r:+0.90	8	Quan Phu Nhuan	49.00	48.19
7 NG Thanh, Ngoc r:+0.72	8	Quan 5	48.00	48.42
8 NG D Minh, Anh	8	Quan Phu Nhuan	51.00	49.06
9 Ho Quynh, Anh	8	Quan 5	50.00	49.69
10 NG T An, Binh	8	Quan Phu Nhuan	51.00	51.23
11 NG Thao, Nguyen	8	Quan Phu Nhuan	52.00	51.94
12 Vo H Thao, Nguyen r:+0.76	8	Quan 3	NT	52.28
13 Tran Ngoc, Minh	8	Quan 3	NT	54.54
14 Khuat D, Dieu	8	Quan 10	NT	55.18
15 H N Phuong, Linh	8	Quan 10	NT	56.00
16 Tran P Quynh, Anh	8	Quan 3	NT	56.22
17 L D Phuong, Lam	8	Quan 1	NT	56.57
18 NG T Thao, Vy	8	Quan Phu Nhuan	57.00	58.03
19 Le P Khanh, Quyen	8	Quan 1	NT	58.89
20 NG Truc, An	8	Quan 4	NT	59.22
21 Pham Do Tu, Yen	8	Quan Phu Nhuan	1:00.00	59.50
22 Huynh Thanh, Vy	8	Quan 1	NT	59.60
23 Tran N Uyen, Phuong	8	Quan 3	NT	59.63
24 NG H Nha, Uyen	8	Quan 5	59.00	1:02.39
25 Duong Ngoc, Diep	8	Quan 5	NT	1:02.77
26 NG Moc, Mien	8	Quan Phu Nhuan	1:00.00	1:02.95
27 NG Bao, Chau	8	Quan 4	NT	1:03.74
28 NG Cao Kim, Khanh	8	Quan Phu Nhuan	1:00.00	1:05.14

**Event 303 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 36.98 #		TRAN N NGOC LINH		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Vo B Minh, Khang	9	Quan Tan Phu	44.00	44.33
2 Dang Nguyen, Khoi	9	Quan Binh Thanh	43.00	44.49
3 NG Gia, Bao r:+0.56	9	Quan 3	50.95	44.85
4 Vo Hoang, Dang	9	Quan 5	43.00	45.79
5 Vo Phi, Khanh r:+0.68	9	Quan Tan Phu	48.00	47.45
6 Hoang N Anh, Khoi	9	Quan Tan Phu	48.00	47.74

**GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019****Results - NGAY THU BA****(Event 303 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7 Duong Minh, Quan	9	Quan Tan Phu	47.00	47.76
8 Mai Thanh, Trieu	9	Quan 5	45.00	47.80
9 NG H Tuan, Kiet r:+0.67	9	Quan Tan Binh	NT	48.28
10 Dinh Ky, Phong r:+0.59	9	Quan Phu Nhuan	49.00	48.53
11 Le Minh, Tri	9	Quan Phu Nhuan	47.00	48.60
12 D NG Thanh, Tai	9	Quan 1	46.00	50.52
13 Phan Bao, Minh r:+0.78	9	Quan 1	NT	50.71
14 Pham Dang, Minh r:+0.56	9	Quan 1	NT	51.22
15 NG Minh, Khang	9	Quan 10	NT	51.53
16 Vu Hoang, Hai r:+0.68	9	Quan 1	46.00	51.69
17 Ngu Ngo Tuan, Tu	9	Quan 4	NT	52.06
18 NG Duy, Long	9	Quan Phu Nhuan	52.00	52.12
19 Ao Cao, Tri	9	Quan 1	55.00	53.85
20 Ta Cong, Thang	9	Quan 1	55.00	54.93
21 Ton T Quoc, Hoang	9	Quan Tan Phu	NT	56.02
22 Chau The, Khai	9	Quan 5	52.00	56.09
23 L Cong Phuc, Bao r:+0.76	9	Quan 3	59.16	56.60
24 Pham Dang, Khoa	9	Quan 6	48.00	1:03.18
25 NG L Quoc, Hoa	9	Quan 10	NT	1:04.84
--- Ton T Quoc, Huy	9	Quan Tan Phu	NT	DQ
--- NG Dang, Khoi	9	Quan 4	NT	NS
--- NG Minh, Quan	9	Quan Phu Nhuan	51.00	NS
--- Tran Minh, Thien	9	Quan 5	47.00	NS

**Event 304 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 39.13 #		TRUONG H NHAT VY		Q03	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Huyh Xuan, Uyen	9	Quan 5	42.00	43.45	
2 Doan Kim, Ly	9	Quan 1	44.00	43.78	
3 NG Kim, Ngan	9	Quan Tan Phu	44.00	44.74	
4 Tran T Hue, Man	9	Quan 4	44.35	45.01	
5 Le N Mai, Phuong	9	Quan 5	45.00	45.70	
6 NG H Yen, Thu	9	Quan Tan Binh	NT	46.54	
7 Luu T Tam, Dung	9	Quan 1	45.00	47.05	
8 Le Bao, Linh	9	Quan 1	46.00	48.04	
9 NG N Truc, Lam	9	Quan Tan Phu	44.00	48.09	
10 Doan Nguyen, Ngoc	9	Quan 10	NT	48.39	
11 Vo T Phuong, Nghi r:+0.66	9	Quan 1	46.00	48.96	
12 Myla H, Norriss	9	Quan 1	44.00	49.35	
13 Hong Tu, Quynh	9	Quan 3	53.49	50.21	
14 Ngo N Phuong, Nghi	9	Quan 5	50.00	50.38	
15 NG T Thuy, Trang	9	Quan Tan Phu	49.00	50.78	
16 Vu Huynh, Chi	9	Quan 5	NT	51.90	
17 Le H Thien, Ngoc	9	Quan Tan Phu	51.00	53.73	
18 Pham Sao, Mai	9	Quan 3	57.85	54.41	

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

**(Event 304 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
19 Lam T Thuy, Truc r:+0.51	9	Quan 1	55.00	54.95
20 Pham Khanh, Linh	9	Quan 10	NT	55.07
21 Tran Bao, An	9	Quan 5	52.00	55.57
22 Ho N Tuong, Lam	9	Quan 3	54.63	56.33
23 NG Ngoc Tram, Anh	9	Quan 3	57.96	56.78
24 Trinh Khanh, Linh	9	Quan 1	NT	59.20
25 Pham N Thanh, Tam	9	Quan 4	NT	59.77
26 Phung Thao, Nhu r:+0.82	9	Quan 4	NT	59.87
27 Pham N Bao, Thy	9	Quan 1	NT	59.93
28 Dinh Ky, Uyen	9	Quan Phu Nhuan	56.00	1:00.46
29 Tran N Phuong, Nghi	9	Quan 1	NT	1:01.30
30 Pham Vo Thuy, An	9	Quan 4	NT	1:04.02

**Event 305 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 36.98 #		TRAN N NGOC LINH		QTB	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Thai Vi, Duc r:+0.49	10	Quan 6	41.00	40.48	
2 NG Nam Gia, Bao r:+0.27	10	Quan Go Vap	40.00	40.51	
3 Huynh Thien, Bao	10	Quan Phu Nhuan	42.00	41.41	
4 La Quoc, Tan	10	Quan 5	39.00	42.24	
5 N Choi Minh, Duc r:+0.40	10	Quan 1	41.10	43.02	
6 Truong Quang, Cuong	10	Quan 1	42.50	43.07	
7 NG Hiep, Thanh r:+0.72	10	Quan Phu Nhuan	45.00	43.53	
8 Tran Ng, Chuong	10	Quan 3	49.90	44.09	
9 Du T Minh, Dang	10	Quan Binh Thanh	43.00	44.44	
10 NG Khoi, Nguyen	10	Quan Phu Nhuan	42.00	44.92	
11 Tran, Tien r:+0.76	10	Quan 6	42.00	45.00	
12 Lam Vi, Toan	10	Quan 6	48.00	45.57	
13 Le N Minh, Loc r:+0.79	10	Quan 5	46.00	47.08	
14 NG H Dong, Quan	10	Quan 1	47.00	47.24	
15 Dinh D M, Tuyen	10	Quan 1	55.00	48.42	
16 NG Quoc, Minh	10	Quan 5	49.00	49.35	
17 Tran Gia, Thuan r:+0.52	10	Quan Binh Thanh	47.00	49.36	
18 Phung Vinh, Khang r:+0.79	10	Quan 5	48.00	49.76	
19 Truong Viet, Phuc	10	Quan 1	NT	51.07	
20 Vo Hoang, Nguyen	10	Quan 3	NT	51.13	
21 Truong Gia, Hao	10	Quan 6	47.00	51.31	
22 Banh Tien, Vinh	10	Quan Go Vap	NT	51.70	
23 Thai The, Kiet r:+0.49	10	Quan 6	46.00	52.36	
24 T N Thanh, Tri r:+0.76	10	Quan Tan Binh	NT	52.39	
25 Dinh Anh, Khoa	10	Quan 4	NT	52.75	

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

**(Event 305 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
26 NG Duy, Tuan	10	Quan 1	NT	54.01
27 Ha Kien, Nguyen r:+0.92	10	Quan 5	NT	56.33
--- Le Anh, Khoa	10	Quan 4	NT	DQ
--- T Cong Duy, Hung	10	Quan 4	NT	NS
--- Le N Phan, Thanh	10	Quan 4	NT	NS
--- NG Hiep, Phuoc	10	Quan Phu Nhuan	42.00	NS

**Event 306 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 39.13 #		TRUONG H NHAT VY		Q03	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 NG Hoa Lam, Ngoc	10	Quan 5	40.00	41.87	
2 Banh N Thao, Tien	10	Quan Phu Nhuan	42.00	42.05	
3 Dong K Thanh, Mai	10	Quan Phu Nhuan	42.00	43.27	
4 Huyh Thien, Ngoc	10	Quan 5	44.00	43.70	
5 Le Ho Truc, Lieu r:+0.68	10	Quan Phu Nhuan	43.00	44.74	
6 Van Khanh, Linh r:+0.58	10	Quan 1	43.10	45.55	
7 Vu NG Boi, Anh	10	Quan 1	45.00	45.83	
8 Tran N Bang, Tam	10	Quan Binh Thanh	44.00	46.08	
9 NG H Khanh, An r:+0.78	10	Quan Phu Nhuan	48.00	46.21	
10 Do T Hoang, Anh r:+0.76	10	Quan Phu Nhuan	48.00	47.34	
*11 NG D Minh, Anh	10	Quan Tan Binh	NT	47.53	
*11 Tran N Minh, Ngoc r:+0.61	10	Quan 1	44.00	47.53	
13 Ho Bao, Chau	10	Quan Tan Phu	45.00	47.77	
14 Cao L Minh, Thy	10	Quan 1	NT	48.62	
15 Tran T Anh, Thu	10	Quan 5	50.00	48.98	
16 Huynh Mai, Anh	10	Quan 1	NT	49.31	
17 NG T Phuong, Anh r:+0.93	10	Quan 1	NT	49.52	
18 Tran Minh, Nhu r:+0.83	10	Quan 3	48.99	49.95	
19 Ph Truc, Phuong	10	Quan Tan Phu	47.00	50.00	
20 Pham My, Chau	10	Quan 5	50.00	50.56	
21 Huynh T Bao, Chau r:+0.85	10	Quan 1	NT	51.40	
22 Phan M Bao, Kim	10	Quan Tan Phu	NT	52.08	
23 NG N Thanh, Ngan	10	Quan 4	NT	53.24	
24 Vo Tu, Oanh	10	Quan 1	NT	53.54	
25 Truong Anh, Thu r:+0.77	10	Quan 1	NT	55.75	
--- Le N Minh, Khue	10	Quan 1	NT	DQ	
--- NG L Phuong, Nhi	10	Quan 4	NT	NS	

**Event 307 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 34.28 #		VO MINH DUNG		Q01	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Vu Tung, Duong r:+0.56	11	Quan Phu Nhuan	36.00	35.55	

**GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019****Results - NGAY THU BA****(Event 307 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>
2	Tran Anh, Tu	11	Quan 1	38.00	38.59
3	NG P Nhat, Quang r:+0.38	11	Quan Phu Nhuan	39.00	39.14
4	Do Tran, An r:+0.52	11	Quan 1	41.00	39.49
5	NG Hoang, Khuong r:+0.77	11	Quan 6	40.00	41.31
6	Hoang Tan, Khai	11	Quan 1	42.00	41.58
7	P Le Thien, Thong r:+0.63	11	Quan Phu Nhuan	41.00	41.66
8	Pham The, Lam r:+0.53	11	Quan 5	43.00	42.01
9	H T Ngoc, Minh r:+0.51	11	Quan Phu Nhuan	45.00	42.37
10	NG Hoang, Minh	11	Quan 3	41.00	42.39
11	Le Gia, Phat r:+0.65	11	Quan 5	40.00	42.40
12	Doan N Huy, Dat r:+0.60	11	Quan Phu Nhuan	42.00	42.71
13	Bui Minh, Khang	11	Quan Phu Nhuan	42.00	42.75
14	Ngo Gia, Hao	11	Quan 3	54.75	43.89
15	NG Tin, Nghia r:+0.54	11	Quan Phu Nhuan	43.00	45.40
16	Pham Ham, Long r:+0.51	11	Quan Binh Thanh	43.00	45.55
17	Luu Nguyen, Duc	11	Quan 1	NT	45.79
18	NG V Quoc, Bao r:+0.78	11	Quan 10	NT	46.37
19	NG Q Trung, Hieu	11	Quan Phu Nhuan	47.00	46.53
20	Vu Tran, Phuc r:+0.82	11	Quan Tan Phu	NT	46.58
21	Vuong Tuan, Khai r:+0.81	11	Quan 10	NT	49.92
22	Vuong Tuan, Kiet r:+0.90	11	Quan 10	NT	50.09
23	Phung Chan, Huy	11	Quan 1	NT	50.30
24	NG La T, An r:+0.63	11	Quan 4	NT	50.55
25	NG N Dang, Quan r:+0.83	11	Quan 4	NT	51.22
26	Mai Cao, Khai r:+0.73	11	Quan 4	NT	51.51
27	Lieu Gia, Huy r:+0.82	11	Quan 6	48.00	53.34

**Event 308 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter ECH**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>
	<b>KLLTTP: 36.90 #</b>		<b>CHAU BICH TRAM</b>	<b>Q04</b>	
1	NG Kha, Nhi r:+0.77	11	Quan 1	39.20	36.88#
2	Lam Gia, Han	11	Quan 3	39.00	39.52
3	NG N Thuy, Tien	11	Quan 10	38.40	39.72

**GAJI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019****Results - NGAY THU BA****(Event 308 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
4	D N Phuong, Tram r:+0.59	11	Quan Phu Nhuan	40.00	40.11
5	Vu T Phuong, Anh	11	Quan Tan Binh	NT	40.78
6	Le N Thien, Thanh r:+0.68	11	Quan 3	41.25	43.58
7	NG Khanh, Linh	11	Quan 1	44.10	43.81
8	N Viet Giang, San	11	Quan 5	42.00	43.84
9	Le P Khanh, Vy r:+0.85	11	Quan 1	NT	43.98
10	Mai Van, Anh	11	Quan Phu Nhuan	41.00	44.37
11	Pham N Quynh, Nhu	11	Quan 5	45.00	45.81
12	Le N Nhu, Quynh r:+0.85	11	Quan 1	50.00	46.07
13	Le Mai, Anh	11	Quan 3	42.00	46.92
---	NG D Quynh, An	11	Quan 4	NT	NS
---	NG K Ngoc, Phung	11	Quan Go Vap	44.00	NS

**Event 309 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 34.28 #		VO MINH DUNG		Q03	
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Bui Sy, Nhat r:+0.69	12	Quan 3	34.00	33.18#
2	Huynh Tuan, Anh r:+0.66	12	Quan 3	34.90	34.40
3	Do T Hoang, Loc r:+0.71	12	Quan Phu Nhuan	34.55	35.08
4	NG Quoc, Thuan r:+0.66	12	Quan 5	40.00	37.12
5	NG Minh, Triet	12	Quan 3	39.67	37.34
6	T Truong, Vinh r:+0.75	12	Quan 6	37.00	38.05
7	Vo Minh, Duy r:+0.43	12	Quan 5	37.00	38.13
8	Hong Duy, Anh r:+0.61	12	Quan 3	40.51	38.60
9	Pham Quy, Khai r:+0.68	12	Quan 1	NT	38.98
10	Tran Ngoc, Bach r:+0.65	12	Quan 10	37.90	39.00
11	Pham H Gia, Bao	12	Quan 3	38.00	39.72
12	Truong Gia, Toan r:+0.84	12	Quan 6	40.00	39.99
13	Pham Dinh, Khang r:+0.76	12	Quan 1	NT	40.22
14	Duong Minh, Thong r:+0.35	12	Quan 3	40.00	41.92
15	Trat Thien, Huu	12	Quan 5	38.00	42.04
16	Tran Duc, Toan r:+0.64	12	Quan Tan Binh	NT	44.23
---	Vo Dat, Quang	12	Quan 3	NT	NS
---	Dao Minh, Bao	12	Quan 5	40.00	NS
---	Tran L Duc, Anh	12	Quan 3	45.59	NS

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGÀY THU BA

## Event 310 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter ECH

KLLTTP: 36.90 #		CHAU BICH TRAM		Q04	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 NG H Bao, Nhi	12	Quan 1	38.00	37.50	
2 Vu NG Hong, Anh r:+0.62	12	Quan 1	38.10	38.97	
3 Vo A Ngan, Anh r:+0.67	12	Quan Phu Nhuan	39.00	39.19	
4 Cao L Minh, Thu	12	Quan 1	38.00	39.47	
5 Luu N An, Ha r:+0.70	12	Quan 6	39.00	40.22	
6 NG Phuong, Nghi r:+0.65	12	Quan Binh Thanh	40.00	40.90	
7 N Vo Minh, Phuong r:+0.62	12	Quan 5	42.00	42.00	
8 Vuong Ngoc, Han	12	Quan 10	NT	44.13	
9 Tran N Minh, Uyen	12	Quan Go Vap	44.00	44.30	
10 H L Thanh, Vy r:+0.85	12	Quan Phu Nhuan	43.00	45.03	
11 Vu Hoang Ha, My r:+0.95	12	Quan 1	NT	45.88	
12 Pham L Tu, Minh	12	Quan 1	44.10	45.98	
13 Phan N Mai, Anh r:+0.74	12	Quan 4	NT	49.37	

## Event 311 Boys 13 Year Olds 50 LC Meter ECH

KLLTTP: 31.73 #		LE H MINH AN		QPN	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Pham L Minh, Huy r:+0.62	13	Quan Phu Nhuan	35.00	33.21	
2 T Hoang, Nguyen r:+0.57	13	Quan Tan Binh	NT	34.44	
3 Huynh Dang, Khoa r:+0.67	13	Quan 5	39.00	34.68	
4 Trat Trieu, Khang r:+0.70	13	Quan 5	35.00	34.87	
5 NG Huy, Thanh r:+0.58	13	Quan 10	34.00	35.55	
6 NG Thai, Duong r:+0.71	13	Quan Tan Binh	NT	37.09	
7 Le Minh, Khoi r:+0.61	13	Quan Binh Thanh	38.00	37.22	
8 Dang Nguyen, Khoa r:+0.57	13	Quan Binh Thanh	35.00	38.11	
9 NG P Minh, Anh r:+0.73	13	Quan 5	39.00	38.12	
10 NG Quang, Minh r:+0.53	13	Quan 1	NT	38.17	
11 NG Tran, Khang r:+0.69	13	Quan Phu Nhuan	39.00	39.23	
12 Phan Si, Thinh r:+0.66	13	Quan 5	38.00	39.58	
13 Bui Thien, Phuoc	13	Quan Binh Thanh	38.00	39.64	
14 Vo Huy, Khang	13	Quan 5	NT	40.39	



## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

**(Event 311 Boys 13 Year Olds 50 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
15 Le N Thanh, Dan r:+0.72	13	Quan 5	39.00	40.74
--- Truong Thanh, Vy	13	Quan Go Vap	36.00	NS

**Event 312 Girls 13 Year Olds 50 LC Meter ECH**

KLLTTP: 34.53 #		VU T PHUONG ANH		QTB	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 NG Vu Ngoc, Anh r:+0.70	13	Quan 1	39.10	39.93	
2 Pham Phuong, Anh	13	Quan Phu Nhuan	38.00	42.03	
3 NG N Minh, Ngan r:+0.61	13	Quan 1	46.00	42.07	
4 Doan Kim, Binh r:+0.65	13	Quan Tan Binh	NT	42.68	
5 Dai Nguyet, Lam	13	Quan 3	39.00	42.75	
6 NG X Ngoc, Han r:+0.70	13	Quan 3	42.34	43.99	
7 NG Thai, Hai	13	Quan Tan Binh	NT	46.75	
8 L Vo Quynh, Tram r:+0.91	13	Quan 3	54.13	55.09	
--- NG Hoang, Xuan	13	Quan 1	NT	NS	
--- Tran Tu, Anh	13	Quan 5	NT	NS	

**Event 313 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter ECH**

KLLTTP: 1:08.75 #		LE H MINH AN		QPN	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Bui Gia, Hoang r:+0.68 34.15	14	Quan 3	NT	1:12.52	1:12.52 (38.37)
2 Le D Gia, Khang r:+0.74 35.99	14	Quan Tan Phu	1:20.80	1:14.97	1:14.97 (38.98)
3 Ho Trong, Khang r:+0.75 35.86	14	Quan 3	1:09.00	1:15.42	1:15.42 (39.56)
4 Phan Minh, Tam r:+0.87 36.05	14	Quan 5	1:18.00	1:16.63	1:16.63 (40.58)
5 NG D Ai, Huan r:+0.71 37.55	14	Quan 4	1:22.38	1:19.86	1:19.86 (42.31)
6 NG Duc, Binh r:+0.68 40.48	14	Quan 4	1:25.28	1:25.78	1:25.78 (45.30)
--- Tran Kim, Luan	14	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

**Event 314 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter ECH**

KLLTTP: 1:15.87 #		VU T PHUONG ANH		QTB	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 NG N Phuong, Vy r:+0.88 37.14	14	Quan Tan Binh	1:16.00	1:18.63	1:18.63 (41.49)
2 Lam My, Ngan r:+0.86 42.69	14	Quan 5	1:30.00	1:27.22	1:27.22 (44.53)
3 Trinh Man, Nghi r:+0.84 41.77	14	Quan 1	1:25.00	1:28.14	1:28.14 (46.37)
4 Dang Thanh, Thao r:+0.80 40.65	14	Quan 5	1:28.00	1:28.97	1:28.97 (48.32)
5 Tran Tuyet, Man r:+0.74 45.76	14	Quan Binh Thanh	NT	1:37.97	1:37.97 (52.21)
--- Chau Kim, Ngoc	14	Quan Phu Nhuan	NT	NS	

## GIAI BOI TOAN NANG CAC LUA TUOI TP NAM 2019 - 11/4/2019 to 11/7/2019

## Results - NGAY THU BA

## Event 315 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter ECH

KLLTTP: 1:05.36 #			HUYNH THE VI		Q01	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1 NG, Nam r:+0.71 33.27	15	Quan Go Vap	1:08.00	1:10.28		
2 Lai Duc, Khiem r:+0.68 34.59	15	Quan 4	NT	1:11.82		
3 Lam Tan, Phu r:+0.81 36.18	15	Quan Tan Binh	NT	1:16.07		
4 Tran Hoang, Quan r:+0.79 36.38	15	Quan 4	1:13.61	1:17.08		
5 Bui P Dang, Quang r:+0.70 36.62	15	Quan 3	1:17.00	1:17.58		
6 Tran D Vinh, Quang r:+0.88 42.97	15	Quan 5	NT	1:34.17		
--- Bui Sy, Nhat r:+0.78 34.19	12	Quan 3	NT	X1:11.93		
--- Tran Gia, Bao	15	Quan 5	1:25.00	NS		

## Event 316 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter ECH

KLLTTP: 1:10.95 #			VU T PHUONG ANH		QTB	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1 NG Vy Vy, Anh r:+0.92 42.87	15	Quan Phu Nhuan	1:24.00	1:29.43		
2 Thai N Thien, Kim r:+0.91 43.96	15	Quan 1	NT	1:31.90		
3 Trang N H, Nhung r:+0.93 43.99	15	Quan 3	1:27.00	1:33.75		
4 Cao Bao, Han r:+0.82 46.79	15	Quan 3	1:30.00	1:38.77		
--- Phan N Cat, Tuong	15	Quan 10	NT	NS		
--- NG N Minh, Duc	15	Quan Tan Binh	NT	NS		